Google Android

Thành phần Menu

Giới thiệu Menu

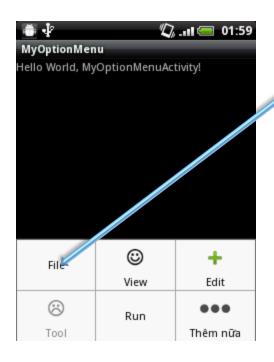
- Menu là một phần quan trọng của giao diện người dùng của một hoạt động, cung cấp cho người dùng một cách quen thuộc để thực hiện hành động. Android cung cấp một khuôn khổ đơn giản để thêm các menu tiêu chuẩn
- Có ba loại của các menu ứng dụng:
 - ▶Option Menu
 - ►Sub Menu
 - **▶**Context Menu

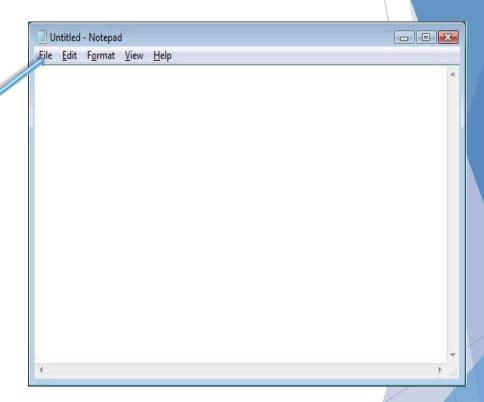
Options Menu

▶ Bộ sưu tập chính của mục trình đơn cho một hoạt động, xuất hiện khi người dùng chạm vào nút MENU. Khi ứng dụng của bạn đang chạy trên Android 3.0 hoặc mới hơn, bạn có thể cung cấp truy cập nhanh chóng chọn các mục menu bằng cách đặt chúng trực tiếp trong Bar hành động, là "các hành động."



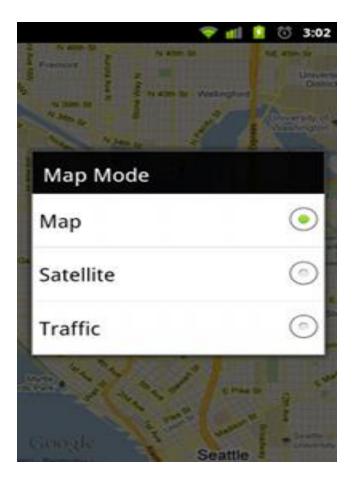
Options Menu



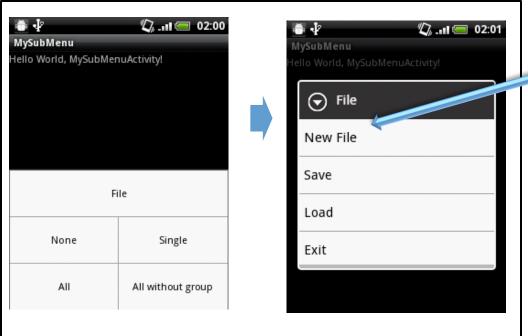


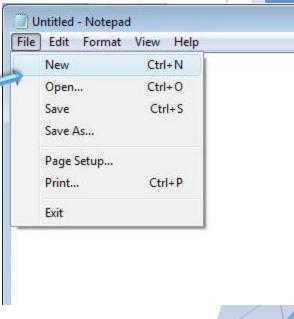
Sub Menu

Một danh sách thả nổi các mục menu xuất hiện khi người dùng chạm vào một mục trình đơn có chứa một trình đơn lồng nhau.



Sub Menu





Sub Menu

None Single All

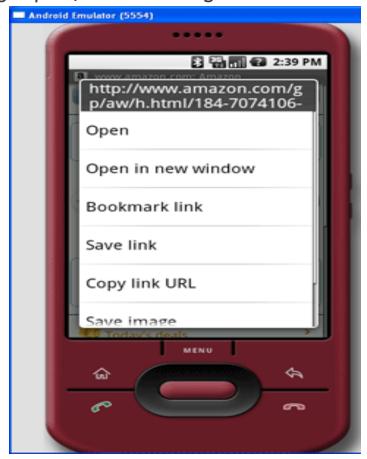




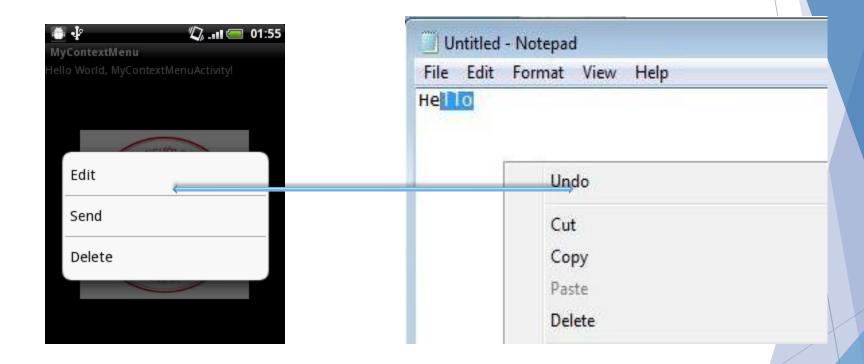


Context Menu

Một danh sách thả nổi các mục menu xuất hiện khi người dùng chạm vào và nắm giữ một cái nhìn đó là đăng ký để cung cấp một trình đơn ngữ cảnh.



Context Menu



MenuOptions

Có 2 cách tạo một MenuOptions:

```
<?xml version="1.0" encoding="utf-8"?>
Tao bằng code:
                <menu xmlns:android="http://schemas.android.com/apk/res/android">
Tao bằng XML:
                    <item android:icon="@drawable/icon" android:title="Item1"</pre>
                          android:orderInCategory="1" android:id="@+id/item1">
                       <item android:title="Item 2" android:id="@+id/item2"</pre>
                          android:orderInCategory="2">
                       <menu>
                             <item android:id="@+id/item01" android:title="Sub item 1"</pre>
                                                          android:orderInCategory="1/>
                             <item android:title="Sub item 2" android:id="@+id/item02"</pre>
                                                          android:orderInCategory="2"/>
                       </menu>
                    </item>
                </menu>
                public boolean onCreateOptionsMenu (Menu menu) {
                   new MenuInflater(
                          getApplication()).inflate(R.menu.menu options, menu);
                    return super.onCreateOptionsMenu(menu);
```

ContextMenu

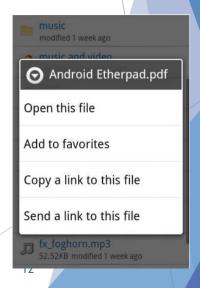
- Được sử dụng để hiển thị các tùy chọn khi người dùng nhấn dài vào một cell nào đó trong ListView.
- Có 2 cách tạo ContextMenu tương tự MenuOptions, chỉ khác tên phương thức.
- Khi nhấn dài vào một cell trong ListView thì phương thức:

public void onCreateContextMenu(ContextMenu menu, ContextMenuInfo menuInfo)

đối tượng để add các context menu item

- View: đối tượng nơi mà xảy ra sự kiện
- ContextMenuInfo:

cho biết vị trí xảy ra sự kiện trong ListView.



Intent

Dùng Intent:

- Khai báo tường minh: cung cấp chính xác thông tin của activity cần gọi (nếu cùng ứng dụng chỉ cần cung cấp tên class, nếu ứng dụng khác nhau thì cung cấp tên package, tên class)
- Khai báo không tường minh: cung cấp thao tác cần làm gì, với loại dữ liệu nào, thao tác thuộc nhóm nào... hệ thống sẽ tìm activity tương ứng để khởi động.

Tường minh: đoạn code bên dưới sẽ tạo khởi động Activity tên là TargetActivity

Không tường minh: đoạn code bên dưới sẽ khởi động một activity nào đó có khả năng xem ảnh.

- Với cách khởi động activity không tường minh, bạn cần biết một chút về Intent-filter.
- Intent-filter sẽ giúp một activity (chung hơn là một thành phần ứng dụng) đăng ký với hệ thống mình có thể làm được thao tác gì, trong nhóm nào, với loại dữ liệu nào.
- Như vậy khi intent và intent-filter khớp nhau, activity sẽ được hệ thống khởi động.

Liên lạc giữa 2 activity

Khi khởi động một activity, ta có thể gửi kèm dữ liệu trong intent như ví dụ sau:

```
intent.putExtra("value1", new String("Hello"));
intent.putExtra("value2", new Long(100));
```

▶ Bên phía activity được khởi động, có thể lấy dữ liệu được gửi như sau:

```
getIntent().getExtras().getString("value1");
getIntent().getExtras().getLong("value2");
```

Liên lạc giữa 2 activity

- Có thể khởi động một activity với một yêu cầu nào đó và activity kia khi làm xong công việc sẽ trả lại kết quả cho activity trước
- Ví dụ activity A yêu cầu một activity làm giúp việc chụp ảnh, activity B đáp ứng được việc này, sau khi user chụp ảnh xong sẽ trả lại file ảnh cho activity A.
- Như thế sẽ đỡ tốn nhiều công sức làm một việc mà người khác đã làm rồi.

Q/A